

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày 11 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố
về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn,
thu, chi ngân sách địa phương năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2581/QĐ-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 78/2022/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023,

Xét Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023 và Điều 1 Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2023, như sau:

1. Bổ sung dự toán thu ngân sách địa phương năm 2023:	1.048.502 triệu đồng
- Từ nguồn thu vượt sử dụng đất các năm trước:	299.809 triệu đồng
- Từ nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2022:	20.298 triệu đồng
- Từ nguồn tồn quỹ ngân sách cấp thành phố năm 2022:	728.395 triệu đồng
2. Bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023:	1.048.502 triệu đồng
- Bổ sung dự toán chi cân đối ngân sách địa phương:	799.837 triệu đồng
+ Bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển:	430.107 triệu đồng
+ Bổ sung dự toán chi thường xuyên:	369.730 triệu đồng
- Bổ sung dự toán chi nộp ngân sách cấp trên:	248.665 triệu đồng

Chi tiết tại phụ lục đính kèm:

- *Phụ lục I: Sửa đổi, bổ sung Phụ lục I của Nghị quyết số 45/NQ-HĐND và Nghị quyết số 06/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố.*

- *Phụ lục II: Sửa, đổi bổ sung Phụ lục III của Nghị quyết số 45/NQ-HĐND và Nghị quyết số 06/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố.*

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm toàn diện trước Hội đồng nhân dân thành phố, cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan khác về tính chính xác, tính pháp lý của các số liệu được quy định tại Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Các nội dung trong Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 và Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng

nhân dân thành phố không được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết này vẫn còn hiệu lực thi hành.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành và đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VT, HĐ, 250.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Hiếu



Phụ lục I

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023
SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

(Kèm theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán HĐND thành phố giao đầu năm và sửa đổi, bổ sung	Dự toán sửa đổi, bổ sung	Dự toán sau khi sửa đổi, bổ sung
A	B	1	2	3=1+2
A	TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	14.524.141	1.048.502	15.572.643
I	Thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp	10.024.610	-	10.024.610
	- Thu NSDP hưởng 100%	3.355.710		3.355.710
	- Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	6.668.900	-	6.668.900
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.584.125	-	3.584.125
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	799.615		799.615
2	Thu bổ sung có mục tiêu	2.784.510		2.784.510
3	Thu bổ sung thực hiện các chính sách tiền lương theo quy định	-		-
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	-		-
IV	Thu kết dư	915.406	1.048.502	1.963.908
1	Thu từ kết dư ngân sách cấp thành phố	155.900		155.900
2	Thu vượt xỏ số số kiến thiết năm 2022	144.329		144.329
3	Thu vượt sử dụng đất các năm trước	615.177	299.809	914.986
4	Thu sử dụng đất năm 2022		20.298	20.298
5	Nguồn tồn quỹ ngân sách cấp thành phố năm 2022		728.395	728.395
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	15.853.141	1.048.502	16.901.643
I	Tổng chi cân đối ngân sách địa phương	12.974.131	799.837	13.773.968
1	Chi đầu tư phát triển	5.904.441	430.107	6.334.548
2	Chi thường xuyên	6.780.779	369.730	7.150.509
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	61.400		61.400
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.380	-	1.380
5	Dự phòng ngân sách	226.131		226.131
6	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	-	-	-
II	Chi các chương trình mục tiêu	2.784.510	-	2.784.510
1	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	-		-
2	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	2.784.510	-	2.784.510
a	Chi đầu tư	-		-
b	Chi sự nghiệp	-		-

STT	Nội dung	Dự toán HĐND thành phố giao đầu năm và sửa đổi, bổ sung	Dự toán sửa đổi, bổ sung	Dự toán sau khi sửa đổi, bổ sung
A	B	1	2	3=1+2
III	Chi trả nợ gốc của ngân sách địa phương	94.500		94.500
IV	Chi nộp ngân sách cấp trên		248.665	248.665
C	BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	1.329.000	-	1.329.000
D	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	94.500	-	94.500
I	Từ nguồn vay để trả nợ gốc	-		-
II	Từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách cấp tỉnh	94.500		94.500
E	TỔNG MỨC VAY CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	1.329.000	-	1.329.000
I	Vay để bù đắp bội chi	-	-	-
II	Vay để trả nợ gốc	1.329.000		1.329.000



Phụ lục II
DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG THEO CƠ CẤU CHI NĂM 2023
SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

(Kèm theo Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán HĐND thành phố giao đầu năm và sửa đổi, bổ sung	Dự toán sửa đổi, bổ sung	Dự toán sau khi sửa đổi, bổ sung
A	B	1	2	3=1+2
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	15.853.141	1.048.502	16.901.643
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	12.974.131	799.837	13.773.968
I	Chi đầu tư phát triển	5.904.441	430.107	6.334.548
1	Chi đầu tư cho các dự án	5.904.441	418.764	6.323.205
a	Từ nguồn thu tiền sử dụng đất	700.000		700.000
b	Từ nguồn thu xổ số kiến thiết	1.650.000		1.650.000
c	Từ nguồn cân đối ngân sách địa phương	1.465.935		1.465.935
d	Chi đầu tư từ bội chi	1.329.000		1.329.000
đ	Chi từ các nguồn khác	759.506	418.764	1.178.270
	Từ nguồn thu vượt xổ số kiến thiết năm 2022	144.329	-	144.329
	Từ nguồn thu vượt sử dụng đất các năm trước	615.177	288.466	903.643
	Từ nguồn thu sử dụng đất năm 2022		20.298	20.298
	Từ nguồn tồn quỹ ngân sách cấp thành phố năm 2022		110.000	110.000
2	Chi đầu tư phát triển khác		11.343	11.343
	Từ nguồn thu vượt sử dụng đất các năm trước: Bổ trí hoàn trả tiền tạm ứng của Công ty Nguyễn Kim để bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi khu đất số 66 đường Cách Mạng Tháng Tám		11.343	11.343
II	Chi thường xuyên	6.780.779	369.730	7.150.509
	Trong đó:	-	-	-
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	2.620.261	4.825	2.625.086
2	Chi khoa học và công nghệ	48.732		48.732
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	61.400		61.400
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.380		1.380
V	Dự phòng ngân sách	226.131		226.131
VI	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	-		-
B	CHI CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU	2.784.510	-	2.784.510
I	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia	-		-
II	Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ	2.784.510	-	2.784.510
1	Chi đầu tư	2.730.250	-	2.730.250
	- Vốn ngoài nước	764.550		764.550
	- Vốn trong nước	1.965.700		1.965.700
	- Vốn trái phiếu	-		-

STT	Nội dung	Dự toán HĐND thành phố giao đầu năm và sửa đổi, bổ sung	Dự toán sửa đổi, bổ sung	Dự toán sau khi sửa đổi, bổ sung
A	B	1	2	3=1+2
2	Chi sự nghiệp	54.260	-	54.260
	- Vốn ngoài nước	-		-
	- Vốn trong nước	54.260		54.260
	+ Hỗ trợ các Hội văn học nghệ thuật địa phương	528		528
	+ Hỗ trợ các Hội nhà báo địa phương	200		200
	+ Kinh phí thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội và PHCN cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; chương trình phát triển công tác xã hội	200		200
	+ Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông	8.770		8.770
	+ Kinh phí quản lý bảo trì đường bộ cho Quỹ bảo trì đường bộ địa phương	44.562		44.562
	+ Hỗ trợ khác	-		-
C	CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU	-		-
D	CHI NỘP TRẢ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN		248.665	248.665
E	CHI TRẢ NỢ GỐC CỦA NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	94.500		94.500